ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KẺ SẶT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:285 /BC-UBND	*Kẻ Sặt, ngày* 15 *tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn xã Kẻ Sặt

Thực hiện Công văn số 9864/SYT-CCDSTE ngày 07 tháng 09 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc phối hợp báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn Thành phố. Ủy ban nhân dân xã Kẻ Sặt báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em trên địa bàn xã như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Xác định công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, UBND xã Kẻ Sặt đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học, Trạm Y tế, các thôn và các tổ chức xã hội triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của thành phố về trẻ em.

UBND xã đã tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung của Luật Trẻ em năm 2016; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt tại Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1248/QĐ-TTg; Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 theo Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 và các văn bản chỉ đạo của thành phố có liên quan.

Các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em được quan tâm lồng ghép trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; chú trọng các lĩnh vực bảo vệ trẻ em, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông và thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

Công tác chỉ đạo được thực hiện theo hướng phân công rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, lực lượng Công an, Trạm Y tế, các nhà trường, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn; chủ động phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và xử lý các nguy cơ ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em.

(Thống kê chi tiết theo Phụ lục 1 gửi kèm)

2. Kết quả triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em.

2.1. Công tác bảo vệ trẻ em.

UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị tổn hại; quan tâm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em sống trong gia đình có nguy cơ phát sinh bạo lực, xâm hại hoặc các vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện.

Công an xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm tình hình, kịp thời phát hiện các nguy cơ liên quan đến bạo lực, xâm hại, mua bán, bắt cóc trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến trẻ em; thực hiện xác minh, xử lý hoặc tham mưu xử lý theo đúng quy định.

Các thôn có trách nhiệm rà soát, nắm chắc tình hình trẻ em trên địa bàn, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời báo cáo UBND xã khi phát hiện vụ việc hoặc nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn của trẻ.

Các trường học thực hiện các biện pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tăng cường giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, phòng tránh tai nạn thương tích và các nguy cơ mất an toàn khác.

2.2. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em.

Trạm Y tế xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định; phối hợp với các trường học, các thôn thực hiện công tác tuyên truyền, theo dõi sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng và các bệnh thường gặp ở trẻ em.

Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em; tăng cường phát hiện sớm trẻ em có biểu hiện khó khăn về tâm lý, tinh thần để tư vấn, hỗ trợ hoặc chuyển tuyến khi cần thiết.

Việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe đối với trẻ em, nhất là trẻ em dưới 6 tuổi và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm thực hiện theo quy định.

2.3. Công tác giáo dục trẻ em.

Các trường học trên địa bàn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em; duy trì nền nếp dạy học, quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học hoặc gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Nhà trường tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích; hướng dẫn học sinh sử dụng Internet và các nền tảng số an toàn, phù hợp với lứa tuổi.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương được tăng cường nhằm kịp thời trao đổi thông tin, hỗ trợ học sinh có khó khăn về học tập, tâm lý, hoàn cảnh gia đình hoặc các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

2.4. Quyền vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thông tin và truyền thông cho trẻ em.

UBND xã quan tâm tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí phù hợp với lứa tuổi và điều kiện thực tế của địa phương.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã, các trường học, Đoàn Thanh niên, các thôn tổ chức hoặc lồng ghép các hoạt động vui chơi, văn hóa, thể thao, sinh hoạt hè, hoạt động tuyên truyền về quyền trẻ em; tạo môi trường để trẻ em được giao lưu, rèn luyện và phát triển năng khiếu.

2.5. Thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

Các trường học và tổ chức Đoàn, Đội tạo điều kiện để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về những vấn đề liên quan trực tiếp đến trẻ em; khuyến khích trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp với độ tuổi.

Việc tiếp nhận ý kiến của trẻ em được thực hiện thông qua các hoạt động tại trường học, sinh hoạt Đội, hoạt động ngoại khóa, diễn đàn trẻ em và các hình thức phù hợp khác.

2.6. Thực hiện chính sách trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn.

UBND xã chỉ đạo rà soát, lập danh sách, theo dõi và thực hiện các chính sách trợ giúp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật và các nhóm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn khác theo quy định.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì tham mưu thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với trẻ em thuộc diện được hưởng chính sách; phối hợp với các thôn, trường học, Trạm Y tế và các tổ chức đoàn thể xác định đúng đối tượng, hạn chế bỏ sót đối tượng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng, công khai, thiết thực và hiệu quả.

3. Công tác điều phối, phối hợp liên ngành trong thực hiện nhiệm vụ về trẻ em

UBND xã thực hiện phối hợp liên ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phát huy vai trò của các cơ quan chuyên môn, Công an xã, Trạm Y tế, trường học, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn.

Khi phát sinh vụ việc liên quan đến trẻ em, các đơn vị có trách nhiệm chủ động tiếp nhận thông tin, xác minh ban đầu, báo cáo UBND xã và phối hợp thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ trẻ em theo thẩm quyền; bảo đảm nguyên tắc đặt lợi ích tốt nhất của trẻ em lên hàng đầu.

Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, UBND xã kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên để được hướng dẫn, hỗ trợ và xử lý theo quy định.

4. Công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về trẻ em.

Công tác truyền thông được triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tập trung vào các nội dung: quyền trẻ em; Luật Trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần; phòng chống tác hại của các hành vi nguy hiểm đối với trẻ em.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với các đơn vị tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức truyền thông phù hợp.

Các trường học tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh thông qua tiết học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động Đội và các hoạt động ngoại khóa.

Các thôn lồng ghép nội dung bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong các cuộc họp dân, sinh hoạt cộng đồng; vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ chủ động thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em.

Số cuộc tuyên truyền: 3 cuộc; số lượt người tham dự/được tiếp cận: 1.230 người.

5. Việc bố trí, vận hành số điện thoại đầu mối, đường dây nóng về công tác trẻ em.

UBND xã thực hiện công khai, tuyên truyền các số điện thoại tiếp nhận thông tin về trẻ em theo hướng dẫn của cấp trên, trong đó chú trọng tuyên truyền Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp thông tin thuộc thẩm quyền của UBND xã; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, Trạm Y tế, trường học và các đơn vị liên quan để xử lý, chuyển tuyến và theo dõi vụ việc.

Khi tiếp nhận thông tin liên quan đến trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực hoặc tổn hại, các đơn vị phải kịp thời báo cáo, không để chậm trễ, bỏ sót thông tin; bảo đảm giữ bí mật thông tin của trẻ em theo quy định.

6. Hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

Hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã được thực hiện theo hướng phối hợp giữa chính quyền địa phương, Công an, y tế, giáo dục, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư.

Trạm Y tế thực hiện tư vấn, chăm sóc sức khỏe và phối hợp hỗ trợ trẻ em khi có yêu cầu.

Các trường học thực hiện tư vấn, hỗ trợ học sinh; phát hiện và thông báo kịp thời những trường hợp có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ học hoặc gặp khó khăn về tâm lý.

Công an xã thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cho trẻ em trong các vụ việc thuộc chức năng, nhiệm vụ; phối hợp xác minh, xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu kết nối các dịch vụ trợ giúp xã hội, tư vấn, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em theo quy định.

7. Kinh phí và huy động nguồn lực thực hiện quyền trẻ em.

UBND xã quan tâm bố trí kinh phí trong khả năng ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ về trẻ em; đồng thời lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội có liên quan.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; ưu tiên hỗ trợ học tập, chăm sóc sức khỏe, tặng quà, hỗ trợ phương tiện học tập và các nhu cầu thiết yếu khác.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí và nguồn lực hỗ trợ trẻ em được thực hiện đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và hiệu quả.

Kinh phí ngân sách nhà nước bố trí thực hiện công tác trẻ em: Bảo hiểm y tế trẻ em dưới 6 tuổi: Tổng số 2.561 người, số tiền 2.492.748.550đồng.

Kinh phí, nguồn lực xã hội hóa huy động: 10.800.000 đồng. Số trẻ em được hỗ trợ: 04 trẻ.

8. Cơ cấu tổ chức và nhân lực làm công tác trẻ em.

UBND xã phân công Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối tham mưu thực hiện công tác trẻ em; đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác trẻ em tại các cơ quan, đơn vị, trường học, Trạm Y tế và các thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

UBND xã quan tâm cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em do cấp trên tổ chức; tăng cường cập nhật kiến thức, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa và xử lý các vấn đề liên quan đến trẻ em.

9. Tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị và hỗ trợ trẻ em; xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em.

UBND xã chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý và theo dõi các ý kiến, kiến nghị liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

Công an xã chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi bạo lực, xâm hại, mua bán, bắt cóc trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Các trường học, Trạm Y tế, các thôn và tổ chức đoàn thể có trách nhiệm thông tin kịp thời cho UBND xã khi phát hiện trẻ em có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại.

Trường hợp không phát sinh vụ việc nghiêm trọng, báo cáo ghi rõ: "Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không phát sinh vụ việc nghiêm trọng về bạo lực, xâm hại, mua bán, bắt cóc trẻ em phải xử lý theo quy định."

10. Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra.

UBND xã thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về trẻ em; lồng ghép nội dung trẻ em trong các đợt kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị, trường học và địa bàn dân cư.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chính sách đối với trẻ em; công tác phòng chống bạo lực, xâm hại và tai nạn thương tích; bảo đảm môi trường học tập, vui chơi an toàn; thực hiện chế độ, chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn.

Số cuộc kiểm tra, giám sát: 03 cuộc. Qua kiểm tra, cơ bản các đơn vị thực hiện đúng quy định; những tồn tại, hạn chế được nhắc nhở, yêu cầu khắc phục kịp thời.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả nổi bật.

Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo và có sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, trường học, Trạm Y tế, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn.

Nhận thức của cán bộ, đảng viên, giáo viên, cha mẹ và cộng đồng về quyền trẻ em từng bước được nâng lên. Công tác chăm sóc sức khỏe, giáo dục, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được triển khai tương đối đồng bộ.

Công tác phòng ngừa bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích và các nguy cơ ảnh hưởng đến trẻ em được chú trọng. Việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong chăm sóc, giáo dục trẻ em ngày càng được tăng cường.

2. Thuận lợi.

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể.

Hệ thống trường học, Trạm Y tế và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn cơ bản đáp ứng yêu cầu phối hợp thực hiện công tác trẻ em.

Các gia đình và cộng đồng dân cư ngày càng quan tâm hơn đến việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

3. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

Nguồn lực dành cho công tác trẻ em ở cơ sở còn hạn chế; việc huy động nguồn lực xã hội chưa thực sự ổn định.

Đội ngũ làm công tác trẻ em chủ yếu kiêm nhiệm nên thời gian dành cho công tác chuyên môn còn hạn chế.

Việc phát hiện sớm một số nguy cơ đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng còn gặp khó khăn; công tác tư vấn, hỗ trợ tâm lý chuyên sâu cho trẻ em chưa có điều kiện triển khai thường xuyên.

Một bộ phận cha mẹ, người chăm sóc trẻ chưa thực sự quan tâm đầy đủ đến việc quản lý, hướng dẫn trẻ sử dụng Internet, mạng xã hội và phòng ngừa các nguy cơ trên môi trường mạng.

4. Nguyên nhân.

Kinh phí và nguồn lực dành cho công tác trẻ em tại cơ sở còn hạn chế; nhân lực thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là kiêm nhiệm.

Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong một số trường hợp chưa kịp thời.

Nhận thức và kỹ năng bảo vệ trẻ em của một bộ phận cha mẹ, người chăm sóc trẻ chưa đồng đều.

5. Bài học kinh nghiệm.

Thứ nhất, phải xác định công tác trẻ em là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài và cần được lồng ghép trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thứ hai, phải phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, đồng thời tăng cường phối hợp liên ngành, nhất là trong phát hiện, xử lý và hỗ trợ các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị tổn hại.

Thứ ba, chú trọng công tác phòng ngừa, phát hiện sớm thay vì chỉ xử lý khi vụ việc đã xảy ra.

Thứ tư, tăng cường truyền thông trực tiếp đến cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em; chú trọng kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Thứ năm, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, gia đình, nhà trường và cộng đồng trong bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

PHẦN II
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH.

Trong thời gian tới, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã tiếp tục có những thuận lợi nhưng cũng phát sinh một số vấn đề cần quan tâm như nguy cơ tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, các nguy cơ trên môi trường mạng, áp lực tâm lý và những khó khăn trong chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Quá trình phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và sự gia tăng sử dụng thiết bị thông minh đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý, giáo dục, hướng dẫn và bảo vệ trẻ em.

Do đó, cần tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tăng cường phối hợp giữa chính quyền, gia đình, nhà trường và xã hội.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Văn phòng HĐND và UBND xã.

Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành thống nhất công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn.

Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện để báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên.

Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp các thông tin, ý kiến, kiến nghị liên quan đến trẻ em; phối hợp chuyển xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh.

Tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị liên ngành khi cần thiết để giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

Phối hợp bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo về công tác trẻ em đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Chủ trì rà soát, cập nhật danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có nguy cơ bị tổn hại để tham mưu biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp trẻ em theo quy định.

Chủ trì phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế, trường học, các thôn và tổ chức đoàn thể trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị tổn hại.

Tăng cường tuyên truyền Luật Trẻ em, các chính sách, chương trình, đề án về trẻ em.

Theo dõi, tổng hợp số liệu, tham mưu thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tham mưu tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao dành cho trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

3. Công an xã.

Chủ trì bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho trẻ em trên địa bàn.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xác minh, xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại, mua bán, bắt cóc trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em.

Phối hợp với trường học tuyên truyền pháp luật, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tội phạm và các nguy cơ trên môi trường mạng.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em.

Khi xảy ra vụ việc liên quan đến trẻ em, kịp thời bảo vệ trẻ, xác minh và phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý, hỗ trợ trẻ em theo quy định.

Phối hợp với các thôn rà soát những địa bàn, khu vực có nguy cơ cao xảy ra tai nạn, đuối nước hoặc mất an toàn đối với trẻ em để có biện pháp phòng ngừa.

4. Phòng Kinh tế.

Tham mưu cho HĐND và UBND xã ưu tiên phân bổ nguồn ngân sách chi cho các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Phối hợp rà soát, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện cơ sở vật chất, môi trường sống và các công trình phục vụ trẻ em phù hợp với khả năng và nguồn lực của địa phương.

Phối hợp bảo đảm an toàn tại các khu vực công cộng, công trình, tuyến đường, khu vực sản xuất có nguy cơ ảnh hưởng đến trẻ em.

Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho trẻ em trong sinh hoạt, lao động sản xuất và cộng đồng dân cư.

Phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư, cải thiện các điều kiện phục vụ trẻ em trên địa bàn.

5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em.

Phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại địa phương.

Vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn.

Đoàn Thanh niên xã chủ trì phối hợp tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao, sinh hoạt hè, hoạt động Đội và các hoạt động giáo dục kỹ năng cho trẻ em.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tăng cường tuyên truyền kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ em cho cha mẹ; phòng ngừa bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em.

Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức thành viên phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

Chủ động phát hiện, phản ánh những trường hợp trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, bỏ học hoặc có hoàn cảnh đặc biệt để chính quyền kịp thời hỗ trợ.

6. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã.

Viết tin bài, đăng tải hình ảnh trên các trang cổng thông tin điện tử của xã. Phối hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về trẻ em trên hệ thống thông tin, truyền thanh của xã.

Tăng cường tuyên truyền về phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và các nội dung chăm sóc sức khỏe trẻ em.

Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, vui chơi, giải trí cho trẻ em.

Kịp thời thông tin, tuyên truyền các hoạt động nổi bật về công tác trẻ em trên địa bàn, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng.

7. Trạm Y tế xã.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em; tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng và các bệnh thường gặp ở trẻ em.

Theo dõi, quản lý sức khỏe trẻ em theo quy định; phối hợp với trường học trong chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tăng cường phát hiện sớm các vấn đề về sức khỏe tâm thần, tâm lý ở trẻ em; thực hiện tư vấn, hỗ trợ hoặc chuyển tuyến khi cần thiết.

Phối hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vệ sinh cá nhân, phòng chống tai nạn thương tích và kỹ năng sơ cấp cứu cho trẻ em.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các thôn rà soát, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật và trẻ em có khó khăn về sức khỏe.

8. Các trường học trên địa bàn.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ trẻ em trong trường học; chủ động phát hiện học sinh có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ học hoặc gặp khó khăn về tâm lý.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống xâm hại, bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, Công an xã, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan trong bảo vệ, chăm sóc và giáo dục học sinh.

Tạo điều kiện để học sinh được bày tỏ ý kiến, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi và thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

Rà soát, lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học để phối hợp hỗ trợ kịp thời.

9. Các cơ sở thôn.

Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình trẻ em trên địa bàn dân cư, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại.

Tuyên truyền, vận động các gia đình thực hiện tốt trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

Chủ động phát hiện, báo cáo UBND xã các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ học, tai nạn thương tích hoặc gặp hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp tổ chức các hoạt động vui chơi, sinh hoạt cộng đồng, văn hóa, thể thao cho trẻ em.

Rà soát các ao, hồ, sông, mương, khu vực có nguy cơ gây tai nạn, đuối nước; tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng ngừa.

Phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ trẻ em, bảo đảm đúng đối tượng, kịp thời và công khai.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND thành phố và các sở, ngành tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em, nhất là các nội dung liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, chăm sóc sức khỏe tâm thần và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên và những người trực tiếp làm công tác trẻ em ở cơ sở.

Đề nghị quan tâm hỗ trợ nguồn lực để địa phương xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em; cải thiện cơ sở vật chất phục vụ vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao cho trẻ em.

Đề nghị tăng cường các chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn xã Kẻ Sặt./

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy, TTHĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- TTUBMTTQ xã;
- Công an xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn;
- Trung tâm DVSNC xã;
- Các Cơ sở thôn;
- Lưu: VT; VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KẺ SẶT T.P HẢI PHÒNG

Phạm Thị Thu Hiền